

Biểu A1.2

BÁO CÁO TÌNH HÌNH CƠ SỞ VẬT CHẤT, TRANG THIẾT BỊ

Tên trường: THPT Lê Quý Đôn – Hà Đông

A. Tình hình cơ sở vật chất:

- Tổng diện tích đất: 4520 m²
- Tổng diện tích sử dụng: 4520 m²
- Bình quân diện tích đất/học sinh: 2,1 m²
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản trên đất số: Có

1. Phòng học văn hóa:

Phòng học	Tổng số	Chia ra	
		Kiên cố	Bán kiên cố
Phòng học văn hóa	30	30	

2. Phòng bộ môn (thực hành, thí nghiệm):

Phòng bộ môn	Tổng số	Diện tích	Đạt chuẩn	Chưa đạt chuẩn (ghi rõ nội dung chưa đạt)
1. Vật lý	1	60		Diện tích không đạt
Phòng chuẩn bị	1	50		
2. Hóa học	1	50		Diện tích không đạt
Phòng chuẩn bị	1	25		
3. Sinh học	1	50		Diện tích không đạt
Phòng chuẩn bị	1	15		
4. Công nghệ	0			
Phòng chuẩn bị	0			
5. Ngoại ngữ	1	50		Diện tích không đạt
6. Tin học	2	140		Diện tích không đạt
Số máy vi tính	50	x	x	x
7. Phòng Âm nhạc	1	50		Diện tích không đạt
8. Phòng Mỹ thuật	1	50		Diện tích không đạt
9. Phòng khoa học xã hội	0			
10. Phòng đa năng	0			
11. Thư viện	1	80		



Số lượng sách, tài liệu tham khảo	14333	x	x	x
12. Nhà thể chất	1	500		
13. Phòng Y tế	1	20		

3. Nhà vệ sinh:

+ Nhà vệ sinh dành cho học sinh: Tổng số: 10 nhà

Trong đó: Đạt chuẩn ☒ Chưa đạt chuẩn ☐

+ Nhà vệ sinh cho giáo viên: Tổng số: 06 nhà

Trong đó: Đạt chuẩn ☒ Chưa đạt chuẩn ☐

B. Tình hình trang thiết bị:

Nội dung	Tổng số	Đang sử dụng	Đề nghị thay thế
1. Bàn ghế học sinh	744	744	100
+ Loại 1 chỗ ngồi	0		
+ Loại 2 chỗ ngồi	744	744	100
2. Bàn ghế giáo viên	36	36	15
3. Bảng	36	36	36
Trong đó: Bảng thông minh	0	0	0
4. Máy vi tính	90	90	0
Chia ra:	79	79	
+ Dùng cho HS			
+ Dùng cho Quản lý	11	11	
+ Kết nối Internet	61	61	
5. Số máy in, máy scan	6	6	0
6. Máy chiếu Projecter	40	40	30
7. Máy photocopy	1	1	1
8. Tivi	2	2	
9. Khác			



Hà Nội ngày 12 tháng 12 năm 2026

Người lập biểu

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, đóng dấu)

Nguyễn Trung Bình



HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Gia Khánh